Tạp chí
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SAO ĐỎ
SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

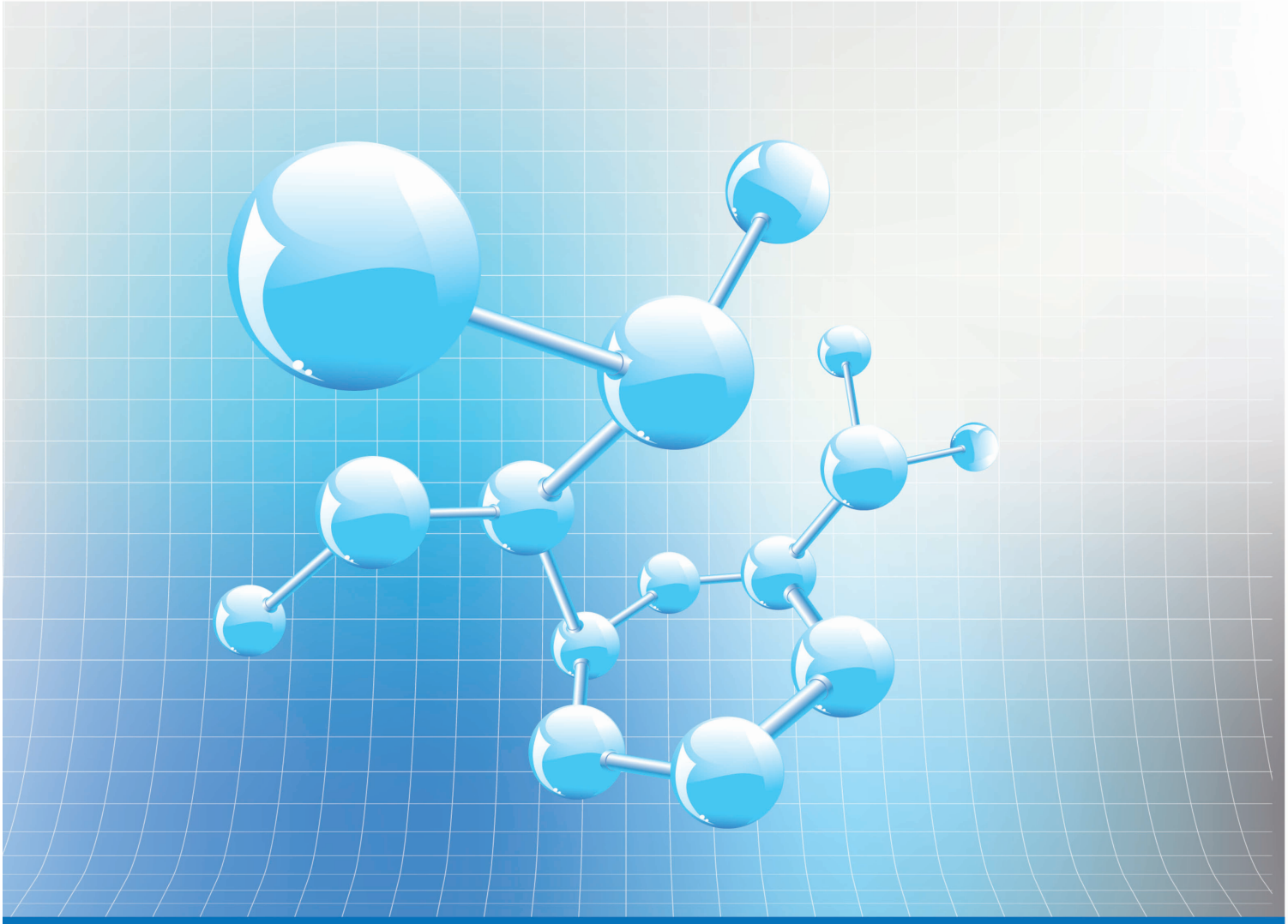

Số 4 (92)
2025

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Tổng Biên tập
TS. Đỗ Văn Đỉnh

Phó Tổng biên tập
TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Thư ký Tòa soạn
PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

Hội đồng Biên tập

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên - Chủ tịch Hội đồng
GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến
PGS.TSKH. Trần Hoài Linh
PGS.TS. Nguyễn Văn Liễn
GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn
GS.TSKH. Bành Tiến Long
GS.TS. Nguyễn Đức Toàn
PGS.TS. Lê Thu Quý
GS.TS. Lê Anh Tuấn
GS.TS. Đinh Văn Sơn
PGS.TS. Trương Thị Thủy
PGS.TS. Nguyễn Thị Bất
GS.TS. Đỗ Quang Kháng
PGS.TS. Ngô Sỹ Lương
PGS.TS. Khuất Văn Ninh
GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải
PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải
PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà
GS.TS. Yu Ming Zhang
GS.TS. Nguyễn Văn Anh

Ban Biên tập
TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban
ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

Editor-in-Chief
Dr. Do Van Dinh

Vice Editor-in-Chief
Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

Office Secretary
Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

Editorial Board

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman
Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen
Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh
Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien
Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan
Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long
Prof.Dr. Nguyen Duc Toan
Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy
Prof.Dr. Le Anh Tuan
Prof.Dr. Dinh Van Son
Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy
Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat
Prof.Dr. Do Quang Khang
Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong
Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh
Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai
Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai
Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha
Prof.Dr. Yu Ming Zhang
Prof.Dr. Nguyen Van Anh

Editorial
Dr. Vu Van Dong - Head
MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

Địa chỉ Tòa soạn:
Trường Đại học Sao Đỏ.
Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.
Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.
Website: http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

TẠP CHÍ
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TRONG SỐ NÀY

Số 4(92) 2025

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

Thiết kế bộ điều khiển có tham số thay đổi	5	Nguyễn Thu Hà Trần Tiến Đức Nguyễn Đức Quang
Ứng dụng phương pháp MPC để bù trễ truyền thông	11	Nguyễn Trọng Các
Ảnh hưởng của điện mặt trời áp mái nhà tới điện áp lưới điện phân phối	17	Nguyễn Đình Thắng Nguyễn Việt Đức Nguyễn Đức Thuận Nguyễn Thị Thu Hương Phạm Văn Nam Lê Viết Sơn Nguyễn Văn Hùng Nguyễn Đức Minh Đỗ Văn Đỉnh
Ứng dụng mạng neural tích chập kết hợp với bộ điều khiển khả trình PLC để hỗ trợ thực hiện tránh va tự động cho tàu thủy	26	Đinh Anh Tuấn Đoàn Hữu Khánh Mạc Trung Phúc Nguyễn Phương Tỵ
Nghiên cứu ứng dụng thị giác máy trong tự động hóa hệ thống rót than cho toa xe tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	32	Lê Văn Thông Phương Mạnh Tuấn Phạm Thị Thu Hương Phạm Văn Nam Đỗ Văn Đỉnh

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Mô phỏng ứng suất, chuyển vị, biến dạng và hệ số an toàn trong lắp ghép mặt bích ống chịu tải trọng phức hợp	39	Vũ Hoa Kỳ
Nghiên cứu ứng dụng ngôn ngữ lập trình Python tối ưu hóa chế độ cắt khi tiện CNC thép không gỉ AL-6XN	45	Mạc Thị Nguyên Nguyễn Thị Thảo Đào Văn Kiên
Phân tích đa vật lý về Điện - Nhiệt - Cơ của Vi kết nối	52	Mạc Văn Giang

TẠP CHÍ
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TRONG SỐ NÀY

Số 4(92) 2025

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu tối ưu hóa tấm phẳng hợp kim nhôm 6061-T6 theo hai phương pháp hình dạng và cấu trúc	58	Nguyễn Văn Hinh
Mô phỏng và phân tích ứng suất, biến dạng trên dao phay carbide K10 khi phay mặt bên thép SKD61 theo hai sơ đồ tiếp xúc	65	Mạc Thị Nguyên Mạc Văn Giang

NGÀNH KINH TẾ

Giải pháp thúc đẩy phát triển sản phẩm dịch vụ trong thời kỳ chuyển đổi số ở Việt Nam hiện nay	72	Ngô Thị Luyện
Chi phí logistics và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam	78	Nguyễn Minh Tuấn
Tiến tới Net Zero -Thực trạng phát triển thị trường Các-bon tại Việt Nam	84	Lương Thị Hoa Nguyễn Thị Thủy
Truyền thông số trong Marketing du lịch địa phương: Trường hợp khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, Thành phố Hải Phòng	90	Vũ Thị Hường
Chính sách thuế dưới giác độ cảm nhận của hộ kinh doanh	96	Phạm Thị Hồng Hoa

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy học phần tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay	104	Nguyễn Thị Hải Hà
Lý luận năng suất lao động của Mác-Lênin và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số ngày nay	109	Vũ Văn Đông
Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay	114	Đặng Thị Dung
Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay	120	Vũ Văn Đông Trần Thị Hồng Nhung
Phát triển nguồn nhân lực trong kỷ nguyên số thông qua mô hình hợp tác đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp - Hướng đi mới cho quản lý giáo dục và nâng cao chất lượng lao động	125	Đỗ Thị Thùy

SCIENTIFIC JOURNAL
SAO DO UNIVERSITY

CONTENTS

No 4(92) 2025

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

Design of a variable parameter controller	5	Nguyen Thu Ha Tran Tien Duc Nguyen Duc Quang
Application of Model predictive control for communication delay compensation	11	Nguyen Trong Cac
Effects of rooftop photovoltaic systems on distribution grid voltage	17	Nguyen Dinh Thang Nguyen Viet Duc Nguyen Duc Thuan Nguyen Thi Thu Huong Pham Van Nam Le Viet Son Nguyen Van Hung Nguyen Duc Minh Do Van Dinh
Application of convolutional neural network (CNN) combined with programmable logic controller (PLC) to support automatic collision avoidance for ships	26	Dinh Anh Tuan Doan Huu Khanh Mac Trung Phuc Nguyen Phuong Ty
A Study on the application of Machine vision in automating coal loading Systems for Railcars at Vietnam National Coal and Mineral Industries Group (TKV)	32	Le Van Thong Phuong Manh Tuan Pham Thị Thu Huong Pham Van Nam Do Van Dinh

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

Stress, displacement, strain and safety factor simulation in flange pipe assembly under complex loading	39	Vu Hoa Ky
Python based optimization of cutting parameters in CNC turning of AL-6XN stainless steel	45	Mac Thi Nguyen Nguyen Thi Thao Dao Van Kien
Multiphysics Analysis of Electro - Thermo - Mechanical Interactions in Micro - Interconnects	52	Mac Van Giang

SCIENTIFIC JOURNAL
SAO DO UNIVERSITY

CONTENTS

No 4(92) 2025

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

Research on optimizing 6061-T6 aluminum alloy flat plate using two methods shape and structure	58	Nguyen Van Hinh
Simulation and analysis of stress and strain on carbide K10 end mills for SKD61 steel side milling under two contact schemes	65	Mac Thi Nguyen Mac Van Giang

TITLE FOR ECONOMICS

Solutions to promote service products development in the current digital transformation period in Vietnam	72	Ngo Thi Luyen
Logistics costs and competitiveness of Vietnamese enterprises	78	Nguyen Minh Tuan
Toward Net Zero - The current development of the Carbon market in Vietnam	84	Luong Thi Hoa Nguyen Thi Thuy
Digital communication in Local Tourism Marketing: The Case of the Con Son - Kiep Bac Historical Site, Hai Phong City	90	Vu Thi Huong
Tax policy from the perspective of business households	96	Pham Thi Hong Hoa

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

The application of digital transformation in teaching the subject of Ho Chi Minh's thought at Sao Do University today	104	Nguyen Thi Hai Ha
The theory of labor productivity of Marx-Lenin and the viewpoint of the Communist Party of Vietnam in the context of today's digital transformation	109	Vu Van Dong
Ho Chi Minh's thoughts on building a team of teachers and its application by the Communist Party of Vietnam in the current period of industrialization and modernization	114	Dang Thi Dung
Ho Chi Minh's thought on the socialist rule of law state and its application by the Communist Party of Vietnam today	120	Vu Van Dong Tran Thi Hong Nhung
Developing human resources in the digital era through a training cooperation model between schools and businesses - A new direction for educational management and improving labor quality	125	Do Thi Thuy

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay

Ho Chi Minh's thoughts on building a team of teachers and its application by the Communist Party of Vietnam in the current period of industrialization and modernization

Đặng Thị Dung

Tác giả liên hệ: dungdungdhsd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 12/7/2025
Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 11/11/2025
Ngày chấp nhận đăng: 26/11/2025

Tóm tắt

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là lãnh tụ kiệt xuất của cách mạng Việt Nam, chiến sĩ nổi bật của phong trào cách mạng toàn cầu, mà còn là người đặt nền móng cho giáo dục mới tại Việt Nam. Trong hành trình hoạt động cách mạng của mình, Người luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến lĩnh vực giáo dục nói chung và vấn đề xây dựng đội ngũ nhà giáo nói riêng. Tư tưởng về xây dựng đội ngũ nhà giáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ dựa trên truyền thống "tôn sư trọng đạo" của dân tộc, văn minh nhân loại mà còn vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Việc học tập và vận dụng một cách đúng đắn, sáng tạo tư tưởng của Người là kim chỉ nam quan trọng, để đưa ra đường lối, chủ trương phù hợp nhằm phát triển giáo dục và đội ngũ nhà giáo trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Dựa trên tư tưởng đó, bài viết tập trung làm rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo; vận dụng của Đảng trong sự nghiệp giáo dục ngày nay. Từ những cơ sở trên, tác giả đánh giá thực trạng, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo giai đoạn hiện tại.

Từ khóa: *Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ nhà giáo; thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa.*

Abstract

President Ho Chi Minh was not only an outstanding leader of the Vietnamese Revolution and a prominent fighter of the global revolutionary movement, but also the founder of the new education system in Vietnam. Throughout his revolutionary career, he always devoted special attention to the field of education in general and the issue of building the contingent of teachers in particular. His thought on the teaching staff was not only based on the nation's tradition of "respecting teachers and valuing morality" and human civilization, but was also creatively applied with Marxism-Leninism, suitable to the actual conditions of Vietnam. The correct and creative study and application of his thought serves as an important guideline for formulating appropriate policies and directions to develop education and the contingent of teachers in the context of accelerating industrialization and modernization. Based on that thought, this article focuses on clarifying the content of Ho Chi Minh's thought on building the contingent of teachers; and simultaneously, the application of the Party in the current cause of education. Based on these foundations, the author assesses the current situation and proposes some key solutions to enhance the quality of the teaching staff in the present stage.

Keywords: *Ho Chi Minh; Ho Chi Minh's thoughts; building a team of teachers; the period of industrialization and modernization.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong suốt chiều dài lịch sử cách mạng Việt Nam, Đảng và Nhà nước luôn coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đồng thời là động lực quan trọng và nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Trong chiến lược giáo dục con người, đội ngũ nhà giáo được xem là nhân tố quyết định và lực lượng nòng cốt trong việc định hình tương lai của dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh với tầm nhìn chiến lược và tư duy biện chứng sâu sắc, đã để lại một di sản tư

Người phản biện: 1. TS. Vũ Văn Đông
2. PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

tưởng quý giá cho cách mạng Việt Nam, trong đó có tư tưởng về nhà giáo và xây dựng đội ngũ nhà giáo. Những tư tưởng đó đã trở thành cơ cở vững chắc để Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương, xây dựng các chính sách và định hướng phát triển đội ngũ nhà giáo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo vẫn còn nhiều khó khăn và bất cập. Công tác chăm lo, bồi dưỡng, sử dụng cũng như chế độ đãi ngộ dành cho đội ngũ nhà giáo chưa thực sự đáp ứng với định hướng đã đề ra. Vì thế, việc xây dựng, phát huy vai trò và sức mạnh của lực lượng nhà giáo vẫn là một nhiệm vụ cấp bách trong tình hình hiện nay.

2. NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò và sứ mệnh của nhà giáo

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành cho đội ngũ nhà giáo sự quan tâm đặc biệt và sự trân trọng sâu sắc. Người luôn khẳng định nhất quán vị trí, vai trò của nhà giáo là "rất quan trọng và rất vẻ vang". Tầm quan trọng đó xuất phát từ chính vai trò quyết định của giáo dục đến vận mệnh của quốc gia. Người đã chỉ rõ: "Nếu không có người thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao xây dựng chủ nghĩa xã hội được?" [1-tr.195], "không có thầy giáo thì không có giáo dục" [2-tr.331]. Sự vẻ vang của nghề giáo, theo Người không nằm ở địa vị, quyền lực hay vật chất, mà nằm ở chính sản phẩm mà họ tạo ra - đó là con người. Người khẳng định: "Còn gì vẻ vang hơn nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản"[3-tr.402]. Chính vì sứ mệnh cao cả đó, Người đã tôn vinh những nhà giáo tận tụy là "những người anh hùng vô danh", "người gieo hạt giống tương lai". Như vậy, Hồ Chí Minh luôn đặt người thầy ở vị trí trung tâm, quyết định sự thành bại của sự nghiệp "trồng người", là nhân tố không thể thiếu để hiện thực hóa các mục tiêu cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, sứ mệnh cao cả của nhà giáo trước hết là "chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng - văn hóa". Người thầy giáo không chỉ dừng lại ở việc dạy chữ mà còn là dạy làm người, hình thành nhân cách và lý tưởng sống cho thế hệ trẻ. Người từng nói: "Óc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng. Nhuộn xanh thì nó ra xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ" [4-tr.363]. Do đó, người thầy có sứ mệnh, trách nhiệm to lớn trong việc định hướng, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến cho học sinh.

Cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về sứ mệnh nhà giáo chính là nhiệm vụ "trồng người". Mục tiêu của sự nghiệp "trồng người" là đào tạo ra những con người phát triển toàn diện, có lòng yêu nước nồng nàn, có tinh thần quốc tế vô sản, có đạo đức cách mạng trong sáng, có tri thức và sức khỏe để gánh vác sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Đó là những người vừa có ích cho xã hội, vừa có khả năng làm chủ tương lai của chính mình.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, sứ mệnh của đội ngũ nhà giáo là quan điểm sâu sắc, toàn diện, mang tầm chiến lược, đặt nền móng cho việc xây dựng nền giáo dục cách mạng Việt Nam trong thời kỳ cách mạng, cũng như trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo

Xây dựng đội ngũ nhà giáo "vừa hồng, vừa chuyên"

Người thầy phải là một hình mẫu lý tưởng về mọi mặt. Trong đó, cốt lõi là phẩm chất "vừa hồng, vừa chuyên". Đối với Hồ Chí Minh, "hồng" tức là phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng. Người thầy trước hết cần có lập trường tư tưởng vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân và sự nghiệp cách mạng, thực hành các chuẩn mực đạo đức cách mạng cốt lõi "cần, kiệm, liên, chính, chí công vô tư" cũng như là một tấm gương về đạo đức, lòng yêu nghề để học sinh noi theo. "Chuyên" là năng lực chuyên môn, kiến thức khoa học. Năng lực đó không chỉ dừng lại ở kiến thức trong sách vở uyên thâm, mà còn bao gồm năng lực sư phạm và phương pháp giảng dạy khoa học, hiệu quả.

Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh, giữa "hồng" và "chuyên", "tài" và "đức" có mối quan hệ biện chứng, trong đó "đức" là cái gốc, Người dặn dò: "Giáo viên phải chú ý cả tài và đức... Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức"[2-tr.331]. Người cũng coi phẩm chất chính trị, đạo đức là "linh hồn", năng lực chuyên môn là "cái xác", "có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn". Chính vì vậy, Hồ Chí Minh luôn mong muốn người thầy có đầy đủ phẩm chất "vừa hồng, vừa chuyên", luôn gương mẫu trong lối sống, trong sáng trong nhân cách, có chuyên môn vững vàng, luôn sẵn sàng vượt qua khó khăn để cống hiến.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo có kỹ năng sư phạm

Kỹ năng sư phạm là phương pháp, nghệ thuật truyền thụ và giáo dục con người. Người thầy cần có phương pháp dạy học thiết thực, dễ hiểu, gắn liền với thực tiễn, phải biết cách diễn đạt những vấn đề phức tạp một cách đơn giản, lấy ví dụ gần gũi, phù hợp để giúp học sinh "hiểu chóng, nhớ lâu, tiến bộ nhanh". Người khuyên: "Việc cốt yếu phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Chớ nên tham mau, tham nhiều trong một lúc" [5-tr.419]. Đối với từng cấp học Người cũng nhắc nhở: Làm Mẫu giáo trước hết phải yêu trẻ, các cháu nhỏ hay quấy phải bền bỉ chịu khó; Tiểu học cần giáo dục các cháu thiếu nhi yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, do đó cách dạy phải vui vẻ,

nhẹ nhàng, không nên gò ép vào khuôn khổ người lớn; Trung học phải đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn thiết thực, bỏ những phần không cần thiết cho cuộc sống thực tế; Đại học phải kết hợp lý luận khoa học và thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta…[6-tr.580-581].

Hồ Chí Minh cũng rất đề cao, dân chủ hóa mối quan hệ thầy - trò. Người khẳng định: "Thầy phải quý trò, trò phải kính thầy" [6-tr.476]. Do đó, người thầy cần có tình yêu thương thực sự, sự quan tâm sâu sát để hiểu rõ hoàn cảnh, năng lực, tâm tư của từng học sinh, biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của học sinh để có phương pháp giảng dạy phù hợp cũng như tạo ra không khí lớp học cởi mở, thân thiện.

Xây dựng đội ngũ nhà giáo có tinh thần học tập suốt đời

Một trong những tư tưởng vượt thời đại của Hồ Chí Minh là yêu cầu người thầy phải không ngừng học tập để nâng cao trình độ. Tri thức không ngừng đổi mới, người thầy không thể bằng lòng với những gì mình đã biết. Do vậy, kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng trở thành yêu cầu quan trọng và cốt lõi trong phẩm chất của người thầy cách mạng. Người căn dặn: "Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước"[1-tr.266]. Tinh thần học tập suốt đời là không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn, nâng cao trình độ lý luận chính trị, học hỏi từ thực tiễn cuộc sống, từ chính nhân dân và học trò của mình. Tinh thần cầu tiến, không ngừng rèn luyện là phẩm chất quan trọng để người thầy có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

Nhà giáo phải gắn bó mật thiết với nhân dân, học hỏi và phục vụ nhân dân

Tư tưởng "lấy dân làm gốc" được Hồ Chí Minh quán triệt trong mọi lĩnh vực, đặc biệt trong giáo dục. Người thầy của nhân dân phải xuất phát từ nhân dân, gắn bó với nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân. Mục tiêu của giáo dục là để "phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân". Do đó, người thầy phải gần gũi với quần chúng, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng và nhu cầu học tập của nhân dân để có nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp. Người khẳng định: "Các thầy giáo, cô giáo phải gần gũi dân chúng,… không học nhân dân là một thiếu sót lớn" [2-tr.367]. Điều đó không chỉ giúp người thầy hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình mà còn được nhân dân tin yêu, quý trọng.

Như vậy, xây dựng đội ngũ nhà giáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh với những nội dung sâu sắc, toàn diện, chứa đựng nhiều giá trị lý luận và thực tiễn quan trọng. Người không chỉ xác định vị thế chiến lược, sứ mệnh quan trọng của đội ngũ nhà giáo trong sự nghiệp cách mạng mà còn đưa ra những tiêu chí của đội ngũ nhà giáo về phẩm chất và năng lực hài hòa, thống nhất. Đây chính là nền tảng tư tưởng, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng đội ngũ nhà giáo trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.

3. SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM HIỆN NAY

Thấm nhuần sâu sắc di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ nhà giáo, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định. Quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ nhà giáo đã phát triển liên tục, ngày càng toàn diện và sâu sắc đáp ứng yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng.

Tại Đại hội VI (1986) của Đảng đã đặt nền móng cho sự thay đổi trong nhận thức về vị trí, vai trò, sứ mệnh của nhà giáo. Với tinh thần "nhìn thẳng vào sự thật" và quyết tâm "đổi mới tư duy", Đại hội đã đặt ra yêu cầu về nguồn nhân lực có chất lượng trong thời kỳ mới. Yêu cầu về phẩm chất của nhà giáo được đặt trong bối cảnh chung của toàn xã hội. Đó là những người có đạo đức, có trách nhiệm, có kỷ luật và tư duy đổi mới để làm gương, góp phần đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (12/1996) tiếp tục khẳng định mạnh mẽ, toàn diện vai trò trung tâm của nhà giáo: "Giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục và được xã hội tôn vinh" [7-tr.141]. Do vậy, yêu cầu cấp bách cần chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo với những tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn ở tất cả các cấp học, ngành học; nâng cao năng lực thực hành, khả năng thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội.

Đại hội IX (2001) tiếp tục khẳng định xây dựng đội ngũ nhà giáo là một trong những nhiệm vụ "then chốt", là "khâu đột phá" để nâng cao chất lượng giáo dục và cụ thể hóa trong Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 và Chỉ thị 40 - CT/TW: Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo thường xuyên, sát với thực tế; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ngoại ngữ và tin học; thu hút, tuyển dụng những người giỏi, có năng lực vào ngành sư phạm; mỗi nhà giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, lối sống và tinh thần tự học; khơi dậy lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm và ý thức cống hiến của đội ngũ nhà giáo [8-tr.83-84].

Với định hướng "đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo", Đại hội X đã có bước chuyển mình mạnh mẽ trong xây dựng đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, đặc biệt coi trọng giáo

dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp và ý thức trách nhiệm xã hội.

Đại hội XI (2011) và Nghị quyết 29 (2013) tiếp tục đặt nền móng cho cuộc "cách mạng" trong xây dựng đội ngũ nhà giáo, xác định là một trong bảy nhóm nhiệm vụ và là "giải pháp then chốt" để thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới. Trong Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020 đã chú trọng năng lực dạy học tích hợp, năng lực ngoại ngữ, tin học và đặc biệt giảng dạy kỹ năng mềm cho người học. Nghị quyết 29 cũng đưa ra chủ trương mang tính lịch sử "lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp". Đây là sự khẳng định mạnh mẽ nhất về vị thế và tầm quan trọng của nghề giáo.

Đại hội XII (2016) tiếp tục yêu cầu: chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Do đó, phẩm chất quan trọng của nhà giáo là khả năng tổ chức, dẫn dắt, truyền cảm hứng cho học sinh. Những tiêu chuẩn về phẩm chất nhà giáo cũng đã được quy định trong thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, ban hành ngày 22/8/2018, có hiệu lực ngày 10/10/2018 quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sơ giáo dục phổ thông (bao gồm các cấp Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) trong đó quy định 5 tiêu chuẩn về: phẩm chất nhà giáo (2 tiêu chí); phát triển chuyên môn, nghiệp vụ (5 tiêu chí); xây dựng môi trường giáo dục (3 tiêu chí); phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội (3 tiêu chí); sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ (2 tiêu chí) [9-tr.2-8].

Đại hội XIII (2021) đã nâng vị thế nhà giáo lên tầm pháp lý cao nhất qua chủ trương xây dựng "Luật Nhà giáo" chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo tinh thần nghị quyết 29 và thể chế hóa đầy đủ, toàn diện vị trí, vai trò, quyền, nghĩa vụ, các chính sách đãi ngộ của nhà giáo. Đại hội khẳng định: "Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ"[10-tr.66]. Do vậy, nhà giáo phải có năng lực mới, đáp ứng bối cảnh của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và mục tiêu xây dựng xã hội số, công dân toàn cầu.

Nghị quyết 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị với mục tiêu xây dựng hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng, chất lượng, phấn đấu đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới vào năm 2045. Do đó, nhà giáo được ưu đãi đặc thù, vượt trội. Nghị quyết đã tạo động lực mạnh mẽ để chấn hưng và phát triển giáo dục Việt Nam lên tầm cao mới.

4. THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

4.1.Thực trạng xây dựng đội ngũ nhà giáo trong giai đoạn hiện nay

Ưu điểm

Qua các kỳ Đại hội nhận thức về xây dựng đội ngũ nhà giáo của Đảng ngày càng được quan tâm và đạt được kết quả đáng tự hào. Quy mô và trình độ chuẩn hóa ngày càng tăng. Hiện nay tính trong năm học 2023-2024, cả nước có khoảng hơn 1,6 triệu nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, trong đó tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019 ở các cấp học đều ở mức cao: Cấp mầm non đạt 88,6%, tiểu học đạt 89,2%, trung học cơ sở đạt 93,2%, đặc biệt cấp trung học phổ thông giáo viên đạt chuẩn đạt tới 99,9%. Ở bậc đại học, đội ngũ giảng viên cũng phát triển mạnh mẽ, trình độ ngày càng cao.

Đơn vị tính: Người

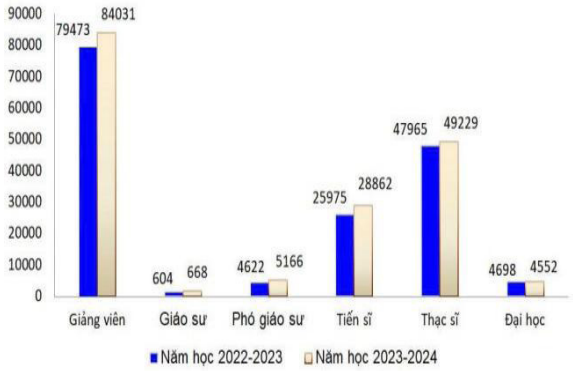

Biểu đồ 1. Thống kê đội ngũ giảng viên theo trình độ năm học 2022-2023 và 2023-2024

[Nguồn: 11]

Theo số liệu, năm học 2023-2024 số lượng và trình độ của giảng viên đã tăng so với năm học 2022-2023. Tổng số giảng viên tăng 5,73%, số lượng giáo sư tăng 10,6%, phó giáo sư tăng mạnh 11,6%, tiến sĩ tăng 11,1%, thạc sĩ tăng 2,6%. Điều này cho thấy sự cố gắng, nỗ lực không ngừng nâng cao trình độ của đội ngũ giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của đất nước.

Đội ngũ nhà giáo cũng là nhân tố trực tiếp làm nên những thành tích ấn tượng của giáo dục Việt Nam trên trường quốc tế. Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) công bố kết quả Chương trình đánh giá học sinh Quốc tế (PISA) 2022, Việt Nam xếp thứ 34/81 quốc gia và vùng lãnh thổ tham gia, môn Toán học đạt điểm số thuộc nhóm cao nhất, 72% học sinh Việt Nam đạt trình độ Toán từ cấp độ 2 trở lên (trung bình của OECD là 69%). Trong khu vực Đông Nam Á, học sinh tiểu học cũng đứng đầu ở ba năng lực được khảo sát (Đọc hiểu, Viết và Toán học). Đối với

bậc đại học, ngày càng có nhiều trường đại học Việt Nam được ghi danh trong các bảng xếp hạng uy tín. Theo bảng xếp hạng QS 2026, Việt Nam có 10 cơ sở giáo dục đại học đại diện, bảng xếp hạng ảnh hưởng của THE 2025 ghi nhận 16 trường.

Các kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm, tinh thần cống hiến, phẩm chất nghề nghiệp của nhà giáo ngày càng được nâng lên. Theo khảo sát của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (VNIES) về triển khai chương trình phổ thông 2018 cho thấy 79,7% giáo viên toàn quốc đánh giá cao về sự cần thiết phải đổi mới phương pháp giảng dạy để phù hợp với mục tiêu đổi mới. Nhiều phương pháp giảng dạy tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh đã được áp dụng như: dạy học theo dự án, dạy học giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, kỹ thuật "lớp học đảo ngược", "sơ đồ tư duy", phương pháp "bàn tay nặn bột",… Đại bộ phận nhà giáo tâm huyết với nghề, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao trở thành tấm gương sáng về sự tận tụy, hy sinh vì học sinh thân yêu.

Hạn chế

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, quá trình xây dựng đội ngũ nhà giáo ở Việt Nam hiện nay vẫn còn có những hạn chế: Trình độ chuyên môn của giáo viên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trình độ chuẩn mới. Theo Báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo cuối năm học 2023-2024 cả nước còn hơn 33.000 giáo viên mầm non chưa đạt chuẩn trình độ, cấp tiểu học ước tính khoảng 10,1% giáo viên, cấp trung học cơ sở ước tính còn 18.883 giáo viên cần tiếp tục lộ trình nâng chuẩn; tình trạng thiếu hụt giáo viên nghiêm trọng (năm 2024 thiếu hơn 113.000 giáo viên trên cả nước), bên cạnh đó tỷ lệ giáo viên nghỉ việc, bỏ việc từ tháng 8/2020 đến 8/2023 khoảng 40.000 giáo viên; năng lực ngoại ngữ, tin học, kỹ năng ứng dụng công nghệ vào giảng dạy của một bộ phận giáo viên, đặc biệt những giáo viên lớn tuổi còn hạn chế; tình trạng bạo lực học đường, chủ nghĩa thành tích, lối sống không lành mạnh, xa rời nhân dân… của một bộ phận nhà giáo vẫn còn.

Nguyên nhân

Nguyên nhân của những hạn chế trên do chính sách tuyển dụng, đãi ngộ giáo viên chưa hấp dẫn; chương trình đào tạo tại một số trường chưa kịp thời cập nhật với yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên chưa hiệu quả; lộ trình nâng chuẩn giáo viên còn chậm, bị động…

4.2. Một số giải pháp xây dựng đội ngũ nhà giáo trong giai đoạn hiện nay

Từ thực tế trên cho thấy, xây dựng đội ngũ nhà giáo "vừa hồng, vừa chuyên", có kỹ năng sư phạm, có tinh thần học tập suốt đời, gần gũi, gắn bó với nhân dân đáp ứng yêu cầu của thực tiễn là việc làm rất cấp bách. Chính vì vậy, cần phải kết hợp đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đã từng là một thầy giáo trước khi trở thành vị lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của nhân dân, thầy giáo Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về tinh thần tự học, về đạo đức và phương pháp giáo dục con người. Theo đó, công tác tuyên truyền thông qua các đợt sinh hoạt chuyên đề tại các cơ sở giáo dục phải được thực hiện nghiêm túc, phải đổi mới thường xuyên và đi vào chiều sâu cả nội dung và hình thức nhằm làm cho mỗi thầy cô giáo là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, từ lời nói đến hành động, để học sinh noi theo.

Thứ hai, tích cực tuyên truyền Nghị định 116/2020/NĐ-CP quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm (3,63 triệu đồng/tháng); tuyên truyền Nghị quyết 71-NQ/TW đến nhân dân. Do vậy, trong 5 năm gần đây (2020-2025) điểm chuẩn các ngành sư phạm, đặc biệt các trường sư phạm như: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Giáo dục... luôn duy trì ở mức cao, phổ biến trên 26-27 điểm, có những ngành điểm chuẩn tiệm cận mức tuyệt đối; Nhiều chính sách cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, đãi ngộ giáo viên như Nghị định 76/2019/NĐ-CP cho giáo viên công tác tại vùng khó khăn, Nghị định 179/2024/NĐ-CP về chính sách thu hút trọng dụng người tài năng, Luật Nhà giáo dự kiến có hiệu lực từ 01/01/2026 về những thay đổi đột phá trong chính sách với đội ngũ nhà giáo trên cả nước.

Thứ ba, theo báo cáo của thị trường tuyển dụng 2023 và nhu cầu tuyển dụng 2024, TopCV, 03/2024 yêu cầu kinh nghiệm thực tế 87,19%, kỹ năng mềm 58,07%, ngoại ngữ 34,44%. Do vậy, các trường cao đẳng, đại học, đặc biệt các trường sư phạm cần đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung và phương pháp đào tạo, gắn lý luận với thực tiễn, yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới và xu thế của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tăng cường năng lực thực hành, rèn luyện kỹ năng nghề, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực số, ngoại ngữ, chú trọng rèn luyện kỹ năng mềm, đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên đáp ứng yêu cầu của xã hội và nhà tuyển dụng.

Thứ tư, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết. Tăng cường phòng, chống bạo lực học đường, hướng dẫn kỹ năng hỗ trợ, xử lý tình huống cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và kỹ năng biết tự đối phó, xử lý tình huống cho học sinh khi gặp tình huống có liên quan đến bạo lực học đường.

Thứ năm, phát huy vai trò tự học, tự rèn luyện của mỗi nhà giáo. Bác dạy: "Việc học không bao giờ cùng, còn sống còn phải học" [12-tr.86]. Đặc biệt, trong giai đoạn chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay. Vai trò của người giáo viên trở nên đặc biệt quan trọng, từ người truyền đạt kiến thức sang người hướng dẫn, cố vấn và truyền cảm hứng cho người học. Do đó, mỗi giáo viên cần xây dựng cho mình một kế hoạch tự học tập, tự bồi dưỡng về mọi mặt, từ chuyên môn, nghiệp vụ đến lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, sử dụng thành thạo các phầm mềm dạy học chuyên dụng, xây dựng học liệu điện tử, lựa chọn và kết hợp khéo léo các công cụ trí tuệ nhận tạo (AI) hỗ trợ giảng dạy, các phương pháp giảng dạy tích cực, sáng tạo phù hợp với nội dung và đối tượng người học để đáp ứng yêu cầu của thực tế hiện nay.

5. KẾT LUẬN

Tư tưởng về xây dựng đội ngũ nhà giáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh với những nội dung sâu sắc có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng. Hồ Chí Minh luôn coi nhà giáo là nhân tố quyết định, có vị trí, vai trò quan trọng, có sứ mệnh đào tạo thế hệ tương lai của đất nước và đưa ra các yêu cầu xây dựng nhà giáo đáp ứng thực tiễn của cách mạng.

Hiện nay, trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người về xây dựng đội ngũ nhà giáo là yêu cầu cấp thiết để xây dựng đội ngũ nhà giáo "vừa hồng, vừa chuyên", góp phần thực hiện thành công sự nghiệp "trồng người". Với những thành tựu đã đạt được, phần nào khẳng định thành công của việc xây dựng đội ngũ nhà giáo ở nước ta. Tư tưởng về xây dựng đội ngũ nhà giáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nguyên giá trị trong giai đoạn hiện nay.

AUTHOR INFORMATION

Dang Thi Dung

Corresponding Author: dungdungdhsd@gmail.com

Sao Do University.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 195, 266.

[2]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 331, 367.

[3]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 402-403.

[4]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 363.

[5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 419.

[6]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 476, trang 580-581.

[7]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ VIII*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 141.

[8]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ IX,* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 83-84.

[9]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*, Hà Nội, trang 2-8.

[10]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập 1,* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 66.

[11]. https://moet.gov.vn/content/tintuc/Lists/News/Attachments/10635/to-gap-gd-2024.pdf, cập nhật ngày 26/5/2025.

[12]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, trang 86.

THỂ LỆ GỬI BÀI
TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website http://tapchikhcn.saodo.edu.vn. Bài báo gửi về toà soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.

    - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.

    - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.

    - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper

    Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên http://tapchikhcn.saodo.edu.vn.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: http://tapchikhcn.saodo.edu.vn

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:
- **Số 1:** Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, quốc lộ 37, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** http://saodo.edu.vn **Email:** info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 4 (92)
2025

Địa chỉ Tòa soạn:
Trường Đại học Sao Đỏ
Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.
Website: http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.